

ĐỀ THI MÔN: PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG
HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2016-2017
LỚP: 16CTT2, 16TTH2, 16KHVL

Thời gian làm bài: **75 phút**
(Sinh viên được sử dụng tài liệu giấy)

ĐIỂM

Họ và tên:Số thứ tự:

Mã số SV:Lớp:

Người ra đề: ThS. Hà Minh Ninh

Phần I. Câu hỏi trắc nghiệm (06đ)

Sinh viên lựa chọn đáp án đúng nhất và đánh dấu X vào ô tương ứng trong Bảng trả lời câu hỏi trắc nghiệm dưới đây: (sinh viên dùng bút chì để đánh dấu)

Câu 1. Đặc điểm nào không có trong trách nhiệm dân sự:

- | | |
|---------------------------------|--------------------|
| A. Căn cứ vào thiệt hại thực tế | C. Hình phạt |
| B. Bồi thường thiệt hại | D. Lỗi của chủ thể |

Câu 2. Trong một quy phạm pháp luật, phần nào trả lời cho câu hỏi “Chủ thể nào, trong điều kiện, hoàn cảnh nào?”

- | | |
|-------------|--------------|
| A. Giả định | C. Chế tài |
| B. Quy định | D. Hình phạt |

Câu 3. Ngày pháp luật Nước CHXHCN Việt Nam được quy định là:

- | | |
|------------------------|------------------------|
| A. Ngày 9/11 hàng năm | C. Ngày 11/11 hàng năm |
| B. Ngày 10/11 hàng năm | D. Ngày 12/11 hàng năm |

Câu 4. Nhận định nào sau đây đúng?

- A. Hiến pháp năm 2013 lần đầu tiên quy định các quyền công dân
- B. Hiến pháp năm 2013 lần đầu tiên quy định các quyền cơ bản của con người**
- C. Hiến pháp năm 2013 thay đổi mô hình tổng thể bộ máy nhà nước trong Hiến pháp năm 1992
- D. Hiến pháp năm 2013 lần đầu khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam

Câu 5. Luật, nghị quyết của Quốc hội được thông qua khi:

- A. Có hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành
- B. Có quá nửa tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành**
- C. Có ba phần tư tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành
- D. Có 100% tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành

Câu 6. Việc rút ngắn hoặc kéo dài nhiệm kỳ của Quốc hội

- A. Ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành**
- B. Ít nhất quá nửa tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành
- C. Ít nhất ba phần tư tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành
- D. Có 100% tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành

Câu 7. Theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi loại tội phạm

- A. Từ đủ 14 tuổi trở lên
- B. Từ 14 tuổi trở lên
- C. Từ đủ 16 tuổi trở lên
- D. Từ 16 tuổi trở lên

Câu 8. Theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, không áp dụng hình phạt tử hình đối với

- A. Phụ nữ có thai
- B. Phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi
- C. Người chưa thành niên phạm tội
- D. Cả A, B và C đều đúng

Câu 9. Khoản 1, Điều 120, Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định: “Người nào mua bán, đánh tráo hoặc chiếm đoạt trẻ em dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm”, đây thuộc loại tội phạm nào?

- A. Ít nghiêm trọng
- B. Nghiêm trọng
- C. Rất nghiêm trọng
- D. Đặc biệt nghiêm trọng

Câu 10. Trong cấu thành tội phạm, trạng thái tâm lý của người phạm tội thuộc vào

- A. Khách thể của tội phạm
- B. Mặt chủ quan của tội phạm
- C. Mặt khách quan của tội phạm
- D. Chủ thể của tội phạm

Câu 11. Các tình tiết loại trừ trách nhiệm hình sự được quy định gồm:

- A. Phòng vệ chính đáng
- B. Vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng
- C. Phạm tội trong trường hợp tinh thần bị kích động mạnh
- D. Do dùng chất kích thích

Câu 12. Nhận định nào sau đây sai

- A. Trong tố tụng hình sự, xét xử sơ thẩm là một cấp xét xử
- B. Trong tố tụng hình sự, có hai cấp xét xử là sơ thẩm và phúc thẩm
- C. Trong tố tụng hình sự, giám đốc thẩm là cấp xét xử thứ hai sau sơ thẩm
- D. Trong tố tụng hình sự, phúc thẩm là cấp chung thẩm

Câu 13. Các giai đoạn tố tụng hình sự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự hiện hành gồm:

- A. Khởi tố, truy tố, xét xử, thi hành án
- B. Khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án
- C. Điều tra, khởi tố, xét xử, thi hành án
- D. Điều tra, Khởi tố, truy tố, xét xử

Câu 14. Những bản án, quyết định của tòa án được thi hành gồm:

- A. Những bản án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm
- B. Những bản án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm
- C. Những bản án, quyết định của Tòa án cấp phúc thẩm
- D. Cả B và C đúng

Câu 15. Thẩm quyền quyết định đặc xá tha tù và ân xá giảm án tử hình thuộc:

- A. Chủ tịch nước
- B. Quốc hội
- C. Thủ tướng
- D. Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao

Câu 16. Theo quy định của Bộ luật dân sự 2005, cá nhân có năng lực hành vi dân sự đầy đủ khi

- A. Từ đủ 18 tuổi trở lên
- B. Từ đủ 18 tuổi trở lên và không bị tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi**

- dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự**
- C. Từ đủ 21 tuổi trở lên
- D. Từ đủ 20 tuổi trở lên

Câu 17. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, tổ chức nào sau đây không có tư cách pháp nhân

- A. Công ty cổ phần
- B. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

- C. Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên
- D. Doanh nghiệp tư nhân**

Câu 18. Quyền sở hữu theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 được quy định gồm

- A. Quyền chiếm hữu, quyền sử dụng, quyền định đoạt**
- B. Quyền sử dụng, quyền mua bán, trao đổi, tặng cho, để lại thừa kế

- C. Quyền khai thác giá trị của tài sản
- D. Quyền định đoạt tài sản bằng cách mua bán, trao đổi, tặng cho hoặc để lại thừa kế

Câu 19. Tài sản theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 bao gồm:

- A. Vật, tiền, giấy tờ có giá và các quyền tài sản**
- B. Động sản, bất động sản

- C. Vật chính, vật phụ
- D. Vật, tiền, giấy tờ có giá

Câu 20. Theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2005, trong trường hợp thừa kế theo di chúc, người thừa kế có thể gồm

- A. Bất kỳ cá nhân, tổ chức nào**
- B. Chỉ cá nhân có quan hệ huyết thống, nuôi dưỡng, hôn nhân

- C. Chỉ tổ chức
- D. Chỉ Cha mẹ, vợ chồng, con đẻ, con nuôi

Câu 21. Biện pháp nào sau đây không phải là biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự

- A. Bảo lãnh
- B. Cầm cố

- C. Thế chấp
- D. Mua trả góp**

Câu 22. Theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2005, điều kiện để xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng bao gồm:

- A. Có thiệt hại thực tế xảy ra
- B. Có hành vi trái pháp luật do lỗi của người gây thiệt hại

- C. Mối quan hệ nhân quả giữa hành vi trái pháp luật và thiệt hại
- D. Cả A, B và C đúng**

Câu 23. Theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2005, trong trường hợp các bên không thỏa thuận được, mức bồi thường thiệt hại về tinh thần trong trường hợp tính mạng bị xâm phạm được quy định:

- A. Tối đa đến 30 tháng lương tối thiểu
- B. Tối đa đến 40 tháng lương tối thiểu

- C. Tối đa đến 50 tháng lương tối thiểu
- D. Tối đa đến 60 tháng lương tối thiểu**

Câu 24. Theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2005, thời hiệu khởi kiện về thừa kế liên quan đến yêu cầu chia di sản

- A. 5 năm, kể từ thời điểm mở thừa kế
- B. 7 năm, kể từ thời điểm mở thừa kế

- C. 9 năm, kể từ thời điểm mở thừa kế
- D. 10 năm, kể từ thời điểm mở thừa kế**

kế

Câu 25. Trưởng Ban chỉ đạo trung ương về phòng chống tham nhũng hiện nay là

- A. Chủ tịch nước
- B. Thủ tướng

- C. Chủ tịch Quốc hội
- D. Tổng bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam**

Câu 26. Theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng hiện hành, hành vi nào được quy định là hành vi tham nhũng

- A. Rửa tiền
- B. Nhận hối lộ**

- C. Mua chuộc cán bộ, công chức, viên chức
- D. Lạm dụng chức vụ, quyền hạn

Câu 27. Theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng hiện hành, biện pháp xử lý đối với hành vi tham nhũng

- A. Xử lý kỷ luật, xử lý hình sự, xử lý tài sản tham nhũng**
- B. Xử lý kỷ luật, xử lý hành chính

- C. Xử lý hành chính, xử lý hình sự
- D. Xử lý hình sự, xử lý tài sản tham nhũng

Câu 28. Những đối tượng nào thuộc diện thừa kế theo pháp luật

- A. Cá nhân có quan hệ về huyết thống
- B. Cá nhân có quan hệ về hôn nhân

- C. Cá nhân, tổ chức
- D. Cá nhân có quan hệ hôn nhân, huyết thống, nuôi dưỡng**

Câu 29. Thủ tục áp dụng đối với bản án hoặc quyết định đã có hiệu lực pháp luật nhưng bị kháng nghị vì có những tình tiết mới được phát hiện có thể làm thay đổi cơ bản nội dung của bản án hoặc quyết định mà Tòa án không biết được khi ra bản án hoặc quyết định đó là thủ tục:

- A. Tái thẩm**
- B. Giám đốc thẩm

- C. Phúc thẩm
- D. Thủ tục tố tụng rút ngắn

Câu 30. Hậu quả pháp lý trong trường hợp hợp đồng vô hiệu là

- A. Các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả lại cho nhau những gì đã nhận**
- B. Bên vi phạm phải tiếp tục thực hiện hợp đồng cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ
- C. Các bên thỏa thuận việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của mình trong phụ lục hợp đồng
- D. Bên đơn phương chấm dứt hợp đồng phải thông báo trước cho bên còn lại trong một thời gian hợp lý

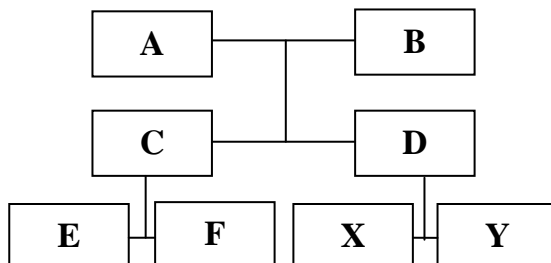
Phần II. Bài tập chia thừa kế (04đ)

(Sinh viên trình bày ngắn gọn trên khoảng trống theo thứ tự các bước đã được hướng dẫn)

Bài tập 1 (02đ). A có vợ là B, hai con là C và D. C có hai con là E và F, D có hai con là X và Y. Ông A có tài sản riêng là 1 tỷ và tài sản chung với B là 1 tỷ. Chia thừa kế trong trường hợp của ông A biết rằng C chết trước A một tháng.

B1. Di sản của A: 1 tỷ tài sản riêng + 500 triệu (trong khối tài sản chung 1 tỷ với B) = **1,5 tỷ (0.25đ)**

B2. Sơ đồ phả hệ: (0.25đ)



B3. Chia thừa kế

➤ Vì A chết không để lại di chúc nên Di sản của A được chia thừa kế theo pháp luật, theo hàng thừa kế thứ nhất của A gồm: B = C = D = $1,5 \text{ tỷ} / 3 = 500 \text{ triệu}$

➤ Vì C chết trước A 01 tháng nên theo quy định của pháp luật, hai con của C là E và F được hưởng thừa kế kế vị phần của C đối với di sản của A, theo đó: B = (E + F) = D = $1,5 \text{ tỷ} / 3 = 500 \text{ triệu}$ **(1đ)**

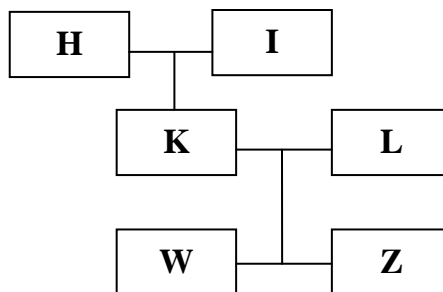
➤ **Kết quả:**

- B hưởng 500 triệu
- D hưởng 500 triệu
- E và F cùng hưởng 500 triệu (E hưởng 250 triệu, F hưởng 250 triệu) **(0,5đ)**

Bài tập 2 (02đ). Ông K và bà L là hai vợ chồng. Ông K có bố, mẹ còn sống là H và I, hai con là W (5 tuổi) và Z (20 tuổi). Ông K chết di chúc để lại toàn bộ di sản của mình là 1,5 tỷ cho W. Chia thừa kế.

B1. Di sản của ông K: 1,5 tỷ **(0.25đ)**

B2. Sơ đồ phả hệ: (0,25đ)



B3. Chia thừa kế

➤ Vì K chết để lại di chúc, nên di sản của K sẽ chia theo di chúc, theo đó: W được hưởng 1,5 tỷ theo di chúc của K.

➤ Tuy nhiên, vì K để lại di chúc nhưng không cho cha mẹ là H và I, vợ là L được hưởng di sản, nên theo quy định của pháp luật về những người được hưởng thừa kế không phụ thuộc vào nội dung của di chúc thì H, I và L mỗi người sẽ được hưởng ít nhất $\frac{2}{3}$ một suất thừa kế trong trường hợp di sản của K chia theo pháp luật, theo đó:

- Một suất thừa kế theo pháp luật trong trường hợp di sản của K chia theo pháp luật và hàng thừa kế thứ nhất của K gồm: $H = I = L = W = X = 1,5 \text{ tỷ} / 5 = 300 \text{ triệu}$
- $2/3$ một suất thừa kế theo pháp luật: $2/3 \times 300 = 200 \text{ triệu}$, như vậy $H = I = L = 200 \text{ triệu}$
- Phần di sản của W được hưởng sau khi trừ đi phần của H, I và L: $1,5 \text{ tỷ} - 200 \times 3 = 900 \text{ triệu}$.

(1đ)

➤ **Kết quả:**

- W hưởng 900 triệu
- H hưởng 200 triệu
- I hưởng 200 triệu
- L hưởng 200 triệu **(0,5đ)**